

Hồi thứ hai mươi hai

Cờ Hán vừa giương Joanh Tể Liễn
Ngựa Hồ đã giẫm nát Trung Nguyên

Hệ việt nói “Người nói cũng có lý. Được, bất kể là có liên quan tới Hoàng Phủ Tung hay không, lão khiêu hóa cũng phải tra xét cho rõ ràng. Đợi chuyện này kết thúc xong, lão khiêu hoa sẽ dẫn các người đi Hoa Sơn một chuyến”.

Nam Tể Vân lại thêm một mối phiền não, y vâng lệnh Quách Tử Nghi tổ chức nghĩa quân sau lưng địch, chia sẻ bớt binh lực của An Lộc Sơn. Nhưng Hoa Sơn ở phía tây bên trong địa giới Đồng Quan, phía nam huyện Hoa âm, cách Trường An chẳng qua vài trăm dặm, nếu Quách Tử Nghi hồi sư bảo giá Nam Tể Vân còn có thể ra đi tới Hoa Sơn, nhưng bây giờ nghĩa quân vừa thành lập, y muốn ra đi cũng khó khăn.

Tân Thiên Hùng nói “Mọi người ác chiến suốt đêm, chắc cũng đã mệt mỏi rồi, cứ nghỉ ngơi một lúc, có chuyện gì sau sẽ bàn tiếp”.

Công hạ được cốc Long Miên, nghĩa quân ai cũng hưng phấn, họ chia ban nghỉ ngơi, cũng ngay trong hôm ấy lo bày tiệc mừng công, bọn Tân Thiên Hùng ngủ đến giờ Ngọ, khi tỉnh dậy thì vừa lúc vào tiệc.

Ngoài hai người Nam Thiết có chút tâm sự, mọi người đều vui vẻ ăn uống. Đang lúc cao hứng chợt có Trung quân vào bẩm báo “Ở sơn trại có người và một viên võ quan tới chờ gặp trại chủ”. Tân Thiên Hùng tuy nhận danh nghĩa Chiêu thảo sứ sau lưng địch nhưng thủ hạ của y vẫn gọi y là trại chủ.

Tân Thiên Hùng sững sốt, hỏi “Là vị huynh đệ nào tới thế?”. Trung quân bẩm “Là Đỗ tiên sinh”. Tân Thiên Hùng giật nảy mình, vội nói “Mau mời vào, mau mời vào.”. Nên biết Đỗ tiên sinh mà trung quân nói chính là Kim kiếm thanh nang Đỗ Bá Anh, y lấy thân phận khách khanh trấn thủ núi Kim Hạc, bây giờ y đích thân đưa một viên võ quan tới đây, nếu không phải viên võ quan ấy có thân phận cực kỳ quan trọng thì chắc là trên sơn trại xảy ra chuyện bất ngờ.

Chỉ thấy Đỗ Bá Anh mặt đầy bụi bặm, vội vã đi vào, phía sau là

một viên võ quan vai hùm lưng gấu, tướng mạo oai vũ, Tân Thiên Hùng không kịp chiêu đãi khách nhân, hỏi ngay “Trên sơn trại có chuyện gì à?”. Y chưa dứt lời, chợt nghe Nam Tề Vân và Đoàn Khuê Chương đồng thanh kêu lên “Lôi sư đệ”, “Lôi hiền đệ!”. Thiết Ma Lặc cũng vội vàng đứng lên nói “Là Lôi sư huynh à?”. Đỗ Bá Anh nói “Sơn trại vô sự, là vị Lôi đại hiệp này có chuyện cần gặp sư huynh của y”. Nguyên viên võ quan kia chính là Lôi Vạn Xuân nhị đệ tử của Ma kính lão nhân.

Lôi Vạn Xuân giữ chức dưới trướng Thái thú Tuy Dương Trường Tuần, Thiết Ma Lặc chưa từng gặp y, lúc ấy bước tới làm lễ bái kiến sư huynh. Lôi Vạn Xuân nói “Các người đều ở đây, thật là hay quá. Nam sư huynh, Thiết sư đệ ta đang có chuyện muốn nói với hai người”.

Đoàn Khuê Chương già dặn việc đời, đoán Lôi Vạn Xuân đang giữa lúc quân tình khẩn cấp lại tìm tới đây ắt có nguyên cớ, chỉ e họ không tiện nói ra trước chỗ đông người, liền nói “Sư huynh đệ các người vào hậu đường mà nói chuyện, Lôi đại hiệp nghỉ ngơi xong, xin mời ra uống rượu. Lôi Vạn Xuân cũng không khách khí, chấp tay nói “Như thế thì xin lỗi tạm thời không tiếp chuyện được”. Trong dáng vẻ đầy khí phách của y, thấp thoáng có mấy phần lo lắng.

Đỗ Bá Anh đưa mắt một cái, nói “Tân đại ca, người không cần khách khí, chúng ta là bạn bè quen biết, rượu thì tự ta uống cũng được, không cần người nhọc lòng mời đâu”. Tân Thiên Hùng hiểu ý, biết chuyện này Lôi Vạn Xuân tới đây nhất định có chuyện quan trọng cần thương lượng, Đỗ Bá Anh bảo y không cần mời rượu mình, đó chính là bảo y vào tiếp Lôi Vạn Xuân. Tân Thiên Hùng cười nói “Đúng, Lôi nhị ca vừa tới, ta làm chủ nhân cũng không thể sơ suất quá, để ta dẫn đường cho”.

Vào tới mật thất, Nam Tề Vân hỏi “Lôi sư đệ, quân tình có biến hóa gì phải không?”. Lôi Vạn Xuân trầm giọng nói “Đồng Quan thất thủ, Kha Thư Hàn đã hàng giặc, quân giặc đang tiến thẳng về Trường An”.

Tin tức này vô cùng đáng sợ, Nam Tề Vân kêu lên “Kha Thư Hàn là đại tướng được triều đình trọng dụng, thân chịu ơn nước, tại sao lại hàng An tặc?”.

Lôi Vạn Xuân nói “Nói ra đều có liên quan tới Dương Quốc Trung.

Dương Quốc Trung vốn bất hòa với Kha Thư Hàn, Kha Thư Hàn đóng quân ở Đồng Quan, án binh bất động, An tặc vốn không sao công phá, Dương Quốc Trung sợ y cậy có quân tự xưng hùng, bất lợi cho mình, bèn tâu lên hoàng thượng sai Kha Thư Hàn ra quân lấy lại Thiểm Tây. Kha Thư Hàn gửi phi chương về tâu, nói: Quân ta giữ chỗ hiểm, lợi ở chỗ giữ vững, hướng hồ quân giặc tàn bạo, làm mất lòng dân, thế ngày càng nguy, theo đó có thể không đánh cũng tự tan vỡ. Cốt là thành công, cần gì gấp rút? Nay trưng binh các đạo phần nhiều còn chưa tập hợp xong, xin tạm chờ đợi. Quách lệnh công cũng từng dâng sớ nói: Nếu muốn ra quân, thì trước tiên phải đem quân lên bắc đánh Phạm Dương, phá hủy sào huyệt của giặc, còn đại quân ở Đồng Quan là bình phong cho Trường An, chỉ nên cố thủ, không nên khinh di ra quân. Không ngờ Dương Quốc Trung nghi ngờ đã sâu, ra sức đòi đánh, hoàng thượng nghe lời y, liên tiếp sai Trung sứ không ngừng tới thúc giục Kha Thư Hàn ra quân. Kha Thư Hàn không biết làm sao, đành vâng thánh chỉ dẫn quân ra cửa quan, nào ngờ An Lộc Sơn đã có mai phục, dụ quan quân đuổi tới chỗ hiểm trở, đột nhiên mấy cánh đồ ra bao vây, lại dùng mấy trăm chiếc xe chở cỏ phóng hỏa đẩy tới, xông thẳng vào đại doanh trung quân, kết quả hai mươi vạn quân mã ở Đồng Quan đều tan vỡ, số trốn về được Quan Tây chẳng qua chỉ có tám ngàn người. Kha Thư Hàn không còn vốn liếng, trong một cơn tức giận, bèn đầu hàng An Lộc Sơn, nói rõ là muốn mượn sức An Lộc Sơn giết Dương Quốc Trung để trả thù!”.

Nam Tể Vân thở dài nói !Kha Thư Hàn vốn là tướng tài, tiếc là bị Dương Quốc Trung bức bách phải làm phản, ờ, đây cũng là vì triều đình bê trễ việc binh bị đã lâu, trọng trách ở biên cương trước nay đều phó thác cho người Phiên trông coi biên quân. Như thế thì e cục diện khó mà thu thập rồi”.

Lôi Vạn Xuân nói “Hoàng thượng định chạy vào Tây Thục, để Thái tử làm Bình mã đại nguyên soái, Quách lệnh công làm Phó nguyên soái, chuyện này vẫn chưa từng nói ra. Lần này ta phóng ngựa tới đây, là phụng lệnh hai vị Trương Quách, muốn bàn một chuyện với Nam sư huynh và Thiết sư đệ,” Nam Tể Vân nói “Chuyện gì?”. Lôi Vạn Xuân nói “Chuyện này có liên quan tới việc hoàng thượng lánh nạn. Thiết Ma Lặc nói “Hoàng đế lánh nạn có liên quan gì tới chúng ta?”. Lôi Vạn Xuân cười nói “Hai người các người ai tình nguyện làm Hộ giá tướng quân, theo hoàng thượng chạy vào Tây Thục nào? Đây là

thư của Quách lệnh công, các người xem đi.”.

Nam Thiết hai người đọc thư xong mới biết mức độ nghiêm trọng của sự tình và lý do của việc Lôi Vạn Xuân tới đây lần này. Nguyên sau khi An Lộc Sơn dấy loạn, thái thú Tuy Dương Trương Tuần đã được thăng làm Phòng ngự sứ Ung Khâu, nhưng trách nhiệm nặng nề hơn song binh lực vẫn không đủ, lại thêm thiếu thốn lương thảo, vì vậy phái Lôi Vạn Xuân tới Trường An xin triều đình thêm binh phát lương. Lúc Lôi Vạn Xuân tới Trường An thì Đồng Quan mới thất thủ, triều đình rung động, Huyền Tông định chạy vào Tây Thục, lòng người xôn xao, kinh thành đã rơi vào tình trạng hỗn loạn, hoàng đế chỉ lo lánh nạn, lấy đâu ra quân lương để điều động cấp phát?

Huyền Tông lúc bình thời gồi cao hưởng lạc, nhưng cũng không phải là hoàng đế mười phần tối tăm, lúc nguy cấp vẫn có thể trọng dụng loại tướng lĩnh có tài như Quách Tử Nghi, Trương Tuần. Cũng vì y dựa vào bọn Quách Trương bảo vệ giang sơn cho y, nên Lôi Vạn Xuân làm sứ giả của Trương Tuần mới được y triệu kiến.

Hôm triệu kiến, hai người Tần Tương, Uất Trì Bắc cũng có mặt, Huyền Tông đầu tiên nói tới khó khăn của triều đình, kể dùng lời lẽ ngọt ngào phủ dụ an ủi, còn chuyện tăng binh phát lương thì không hề nói tới. Không những thế, y còn hỏi lấy người chỗ Trương Tuần và Quách Tử Nghi. Vì lúc y lánh nạn, cần có võ sĩ tâm phúc bảo giá, nhưng giữa lúc gấp rút không sao tìm được, y vốn biết thủ hạ của hai người Trương Quách rất có tài năng, mà khó có được kẻ có lòng trung thành như hai người, võ sĩ mà họ tiến cử nhất định có thể tin tưởng.

Lúc ấy Tần Tương và Uất Trì Bắc tâu với Huyền Tông, vốn định giữ Lôi Vạn Xuân lại. Lôi Vạn Xuân đời nào chịu rời xa Tuy Dương đang nguy hiểm, sau cùng bèn dùng biện pháp mềm mỏng, để Lôi Vạn Xuân nhận thánh chỉ đem về cho Quách Tử Nghi và Trương Tuần, mau lẹ chọn võ sĩ có thể tin cậy sai tới Trường An, nếu không có ai thì điều động Lôi Vạn Xuân tới làm Ngự tiền thị vệ.

Lúc ấy bốn phía thành Tuy Dương đều là quân địch, tình thế vô cùng nguy cấp, Lôi Vạn Xuân về tới Tuy Dương bàn bạc với Trương Tuần xong, trong thành Tuy Dương quả thật không có ai có thể tin cậy, vì thế Lôi Vạn Xuân lại tới Cửu Nguyên, vừa để xin Quách Tử Nghi phát binh cứu viện, vừa để truyền đạt thánh chỉ.

Thư của Quách Tử Nghi là nói hai chuyện ấy, binh lực của y tuy

mạnh hơn Trương Tuần nhưng khu vực mà y phải bảo vệ lại rộng hơn so với của Trương Tuần, vì thế cũng không đủ quân. Lúc ấy y ngoài việc ra sức điều động một cánh viện quân, còn nghĩ ra một kế sách, vì sau khi Đồng Quan thất thủ, số quân an toàn rút về được mười doanh không còn được một doanh, số quân không người chỉ huy tan tác quanh Đồng Quan vẫn còn khá đông, y định phái một viên tướng giỏi tới tổ chức số quân ấy lại, hy vọng Nam Tề Vân thực hiện kế sách ấy của y, còn Thiết Ma Lặc thì tới Trường An vâng lệnh hoàng đế điều động.

Thiết Ma Lặc đọc xong lá thư kêu lên “Hoàng đế lánh nạn, có liên quan gì tới ta? Chỉ có tính mạng của y mới đáng tiền à? Hừ, ta không muốn đi”.

Nam Tề Vân nói “Cái gì?. Vậy người đi Đồng Quan phải không?”. Thiết Ma Lặc nói “Chuyện đó đệ càng không làm được, đệ tự thấy mình không có tài đại tướng, cũng không muốn làm quen với quan quân”.

Lôi Vạn Xuân nói “Nhưng hai chuyện này nhất định phải có người làm, người không muốn đi Trường An, há không khiến hai vị Quách Trương khó xử sao?”.

Thiết Ma Lặc ngẫm nghĩ một lúc, nói “Ta biết nếu so ra thì đi làm Ngự tiền thị vệ trách nhiệm nhẹ nhàng hơn nhiều, chỉ là ta không muốn làm bảo tiêu cho hoàng đế”.

Nam Tề Vân cười nói “Bọn ta cũng chẳng có cảm tình gì với hoàng đế, nhưng ta hỏi người một câu, người cảm hận An Lộc Sơn nhiều hơn hay cảm hận hoàng đế nhiều hơn?”. Thiết Ma Lặc nói “Làm sao có thể so sánh như thế, An Lộc Sơn dắt quân Hồ vào cướp, đi tới đâu gian dân cướp bóc tới đó, không gì không làm, coi người Hán chúng ta không bằng gà chó, hoàng đế tuy đáng giận nhưng rốt lại cũng là người Hán chúng ta, vả lại dường như cũng không tới nỗi hung ác như An Lộc Sơn”.

Nam Tề Vân nói “Người biết như thế thì được rồi, chuyện này nếu người không đi làm bảo tiêu riêng cho hoàng đế thì phải đi làm bảo tiêu cho bách tính. Thử nghĩ xem, nếu hoàng đế bị ám sát, trận loạn lạc này há càng khó thu xếp hơn, bách tính há chẳng phải sẽ chịu đau khổ nhiều hơn sao? Cho nên phải nghĩ tới đại cuộc chứ”.

Thiết Ma Lặc ngẫm nghĩ một lúc, nói “Sư huynh, huynh nói rất có

lý, được, đệ theo lời huynh là được”.

Thiết Ma Lặc tuy bị sư huynh y thuyết phục, nhưng trong lòng vẫn có điều không vui. Sau tiệc mừng công, y dắt Hàn Chỉ Phân đi theo, hai người cùng bước vào rừng mai. Hàn Chỉ Phân cười nói “Huynh giống như có vẻ rất không vui, có phải là giận muội không?”.

Thiết Ma Lặc thở dài nói “Ta giận muội chuyện gì chứ? Chỉ sợ chúng ta lại sắp phải chia tay rồi. Nam sư huynh bảo ta đi Trường An”. Lúc ấy bèn kể lại sự tình cho Hàn Chỉ Phân nghe.

Hàn Chỉ Phân nghe xong, vừa lo buồn, vừa vui mừng. Lo buồn là vì lần chia tay này không biết đến lúc nào mới gặp được, vui mừng vì Thiết Ma Lặc buồn rầu vì phải chia tay với mình, lại vội vàng nói chuyện ấy với mình, rõ ràng là đã coi nàng là người tri âm của y.

Bàn tay của hai người bất tri bất giác nắm lấy nhau, Hàn Chỉ Phân nói “Huynh không cần áy náy, huynh đi làm Ngự tiền thị vệ, đương nhiên muội không thể đi theo, nhưng muội sẽ chờ huynh về. Đến khi loạn lạc đã yên, muội nghĩ đương nhiên huynh cũng không làm Ngự tiền thị vệ nữa”.

Thiết Ma Lặc đương nhiên hiểu được “chờ đợi” của nàng là có ý gì, trong lòng bất giác ngọt ngào, xiết chặt tay Hàn Chỉ Phân, nói “Phân muội, muội đối xử với ta tốt quá!”.

Hàn Chỉ Phân đột nhiên tỏ vẻ nghiêm trang, nói “Còn có người đối xử với huynh tốt hơn, chỉ sợ khi huynh gặp cô ta thì sẽ quên muội đi”.

Thiết Ma Lặc nói “Ấy da, sao muội cứ không yên tâm như thế?”. Hàn Chỉ Phân mặt đỏ bừng, giật tay ra khỏi tay Thiết Ma Lặc, nói “Huynh nói bậy gì thế? Muội có gì mà yên tâm với không yên tâm? Nếu không phải là huynh cảm kích vì cô ta đối xử tốt với huynh, tại sao tối hôm qua, huynh thả cô ta đi?”.

Thiết Ma Lặc nói “Muội mà còn nói chuyện đó nữa thì ta bực lắm đấy? Ta chỉ là theo quy củ giang hồ, trả nợ cho cô ta thôi. Cô ta có một lần có thể giết nhưng lại không giết ta, cho nên ta cũng tha mạng cô ta một lần. Trở đi nếu lại gặp nhau, thì ta sẽ đối xử với cô ta như kẻ thù. Câu này ta đã nói với muội rất nhiều lần rồi, tại sao muội vẫn không tin?”.

Hàn Chỉ Phân trong lòng có chút ghen tuông, nhưng thấy Thiết Ma Lặc buồn bã như thế, bất giác mềm ra, lập tức cười nói “Muội là

nói đùa với huynh, huynh lại tưởng là thật. Được rồi, muội biết huynh là một hán tử cứng cỏi, nhất định không bị con gái kẻ thù mê hoặc, như thế được chưa?”.

Mấy câu này của nàng quả thật lại ràng buộc Thiết Ma Lặc chặt hơn, trong lời lẽ lại lộ rõ ý chưa hề yên tâm. Thiết Ma Lặc dĩ nhiên cảm nhận được. Thiết Ma Lặc thở dài một tiếng nói “Muội xem đây, Hạ cô nương tin tưởng không nghi ngờ sư huynh ta thế nào, nếu muội được như tỷ ấy thì hay quá!”

Hàn Chỉ Phân lập tức xấu hổ đỏ bừng mặt, chì chiết “Huynh đúng là ăn nói bậy bạ, tại sao lại có thể đem chúng ta so với bọn họ chứ?”. Câu nói chưa dứt chợt nghe một tiếng phì cười, Hạ Lăng Sương rẽ khóm cây bước ra, cười nói “Hai đứa nhỏ các người sao lại nói tới ta sau lưng? Cái gì mà chúng ta với bọn họ? Ồ, còn nói rất là thân thiết nữa chứ! Xem ra chắc khỏi cần phải làm mai cho các người rồi?”.

Hàn Chỉ Phân nói “Hạ thư thư, tỷ cũng tới đây hà hiếp muội à?”. Hạ Lăng Sương kéo tay nàng, cười nói “Làm mai cho người, tại sao lại là hà hiếp người? Nói đúng đắn nhé, các người đã đôi bên thương yêu nhau, thì mau mau làm đám cưới đi! Làm luôn một ngày với bọn ta được không?”.

Thiết Ma Lặc vừa thẹn vừa mừng, nói “Tỷ và Nam sư huynh đã định ngày cưới rồi à? Tại sao không nói sớm với đệ?” Hạ Lăng Sương nói “Thì bây giờ không phải đã nói với người rồi sao? Bây giờ tới lượt người rồi đấy”.

Thiết Ma Lặc nói “Đại tẩu, tỷ nói đùa rồi, đệ làm sao được như các người, không vương không bận, nói thành hôn là thành hôn?”. Hạ Lăng Sương cười lớn nói “Được được! Nói như vậy là hai người các người đã nói rõ là sẽ thành hôn rồi! Chỉ còn vấn đề lúc nào thôi, phải không?”.

Thiết Ma Lặc vừa nói câu ấy ra, biết ngay là lỡ lời, chỉ thấy Hàn Chỉ Phân trợn mắt lên một cái, giống như vui mừng lại thêm vẻ tức giận, hé miệng ra như sắp mắng y, nhưng không mắng. Thiết Ma Lặc xấu hổ muốn chui xuống đất xoay người định chạy.

Chợt nghe một tiếng hắng giọng, có một người bước ra giữ Thiết Ma Lặc đứng lại, chính là Đoàn Khuê Chương.

Đoàn Khuê Chương nói “Thiết Ma Lặc, trai lấy vợ, gái lấy chồng là chuyện đời người ắt phải trải qua, xấu hổ cái gì? Hạ cô nương nói

không sai, bây giờ bọn ta nói chuyện đứng đắn với các người đây”.

Đoàn Khuê Chương là bậc trưởng bối của Thiết Ma Lặc, Thiết Ma Lặc chỉ đành cúi đầu nói “Dượng, lão nhân gia người có gì phân phó”.

Đoàn Khuê Chương nói “Hạ cô nương, cô đã hỏi họ rồi phải không?”.

Hạ Lăng Sương cười nói “Họ nói gì ta đã nghe rất rõ, họ đã tình đầu ý hợp, không cần hỏi lại nữa”.

Đoàn Khuê Chương cười khẽ một tiếng, nói “Ma Lặc, Nam sư huynh người và Hạ cô nương đã quyết định ngày mai thành hôn, ý của bọn ta là nếu các người tình đầu ý hợp, thì hai cuộc vui cùng làm chung một ngày luôn đi”.

Thiết Ma Lặc cúi đầu, áp ứng “Chuyện đó, chuyện đó...”, lén liếc qua Hàn Chỉ Phân, Hàn Chỉ Phân đỏ mặt tía tai, hạ giọng nói “Chuyện đó không do muội quyết định”.

Đoàn Khuê Chương hô hô cười rộ, nói “Bọn ta chính là nhận sự ủy thác của lệnh tôn, tới làm mai mối đây, Hạ cô nương là người mối bên nhà gái, ta tính là người mối bên nhà trai, kiêm luôn chủ hôn”. Nguyên là Hàn Trạch đã sớm biết được tâm ý con gái, nên định trước khi Thiết Ma Lặc đi Trường An, sớm hoàn thành tâm nguyện cho con.

Hàn Chỉ Phân càng cúi thấp hơn, không nói gì nữa. Thiết Ma Lặc lại nói “Đa tạ mỹ ý của lão bá, đa tạ dượng thành toàn, chỉ là, chỉ là...”. Hạ Lăng Sương cười nói “Chỉ là cái gì? Chẳng lẽ người không muốn à?”.

Thiết Ma Lặc là người thành thật, lúc ấy nói thật hết nghĩ trong lòng “Ta chỉ sợ không xứng đáng với Hàn cô nương, chứ lẽ nào lại có chuyện không muốn? Chỉ là lần này ta đi làm Ngự tiền thị vệ, không biết lúc nào mới về được ngày mai thành hôn, thật rất không nên”.

Đoàn Khuê Chương cười nói “Chuyện đó ta đã nghĩ giúp các người rồi, vừa thành hôn mà vợ chồng lập tức chia tay, đúng là có chỗ không hợp, nhưng người cứ đính hôn trước, sau khi hết loạn lạc rồi, sẽ trở về đón dâu.

Thiết Ma Lặc gật gật đầu tỏ vẻ ưng thuận, sự tình kể như đã được quyết định. Họ một cặp kết hôn, một cặp đính hôn, lại đúng lúc vừa đại phá cốc Long Miên xong, người nào cũng vô cùng cao hứng, cười nói râm ran, đông người nhiều tay, trong vòng một đêm đã trang hoàng cốc Long Miên thành một nơi hoa gấm, sáng hôm sau làm lễ.

Nam Hạ hai người trải qua trường hoạn nạn này, tình nghĩa càng thêm sâu sắc. Chỗ không trọn vẹn là mẹ Hạ Lăng Sương không thể tới chủ trì hôn lễ, chuyện an nguy ra sao cũng chưa biết được (Hạ Lăng Sương vốn muốn tìm được mẹ xong mới kết hôn, nhưng quân tình khẩn cấp, lúc nào cũng có thể phát sinh chuyện bất ngờ, nên nghe theo lời khuyên của Đoàn Khuê Chương, giữa lúc loạn lạc phải ngộ biến tòng quyền). May là Nam Tể Vân đã vâng lệnh tới Đồng Quan chiêu tập binh lính rã ngũ, có thể nhân dịp này tới Hoa Sơn thám thính. Vợ chồng Đoàn Khuê Chương và Vệ Việt cũng nói sẽ đi cùng với họ.

Thiết Ma Lặc đương nhiên cũng rất cao hứng, nhưng không biết tại sao, đúng lúc tiến hành nghi thức đính hôn thì hình bóng của Vương Yến Vũ đột nhiên xuất hiện trong đầu y. Y tự hỏi mình thấy đã một lòng một dạ với Hàn Chi Phân, vậy tại sao lại đột nhiên nhớ tới Vương Yến Vũ, y cũng không sao hiểu được. Y chỉ còn cách tự chế nhạo mình, đó chắc vì Vương Yến Vũ đã để lại ấn tượng rất sâu sắc nơi y. Nàng là kẻ thù giết chết nghĩa phụ của y, đêm ở trong lều lại từng trải qua một lúc ký ức nên khó mà quên được.

Nam Tể Vân vì có nhiều việc cần làm, cũng phải ở lại thêm vài hôm. Thiết Ma Lặc lại có mệnh vua”, không thể lần nữa, hôm thứ hai sau ngày đính hôn, liền rời khỏi cốc Long Miên lên đường đi Trường An.

Bọn Tân Thiên Hùng tiến ra cửa cốc, Hàn Chỉ Phân dắt con ngựa hoàng phiêu của Tần Tương tới, nói “Huynh phải đi mau, cưới con ngựa này là được, tới Trường An cũng để trả lại cho Tần Tương”. Đoàn Khuê Chương, Nam Tể Vân là bạn tâm giao với Tần Tương đã lâu, lúc ấy cũng nhờ Thiết Ma Lặc lúc gặp Tần Tương thì chuyển lời họ thăm hỏi, Nam Tể Vân còn đặc biệt dặn dò y, bảo y trước mặt hoàng đế không thể xử sự theo tình cảm, phạm có việc gì phải thỉnh giáo hai người Tần Tương và Uất Trì Bắc, ngoài ra phải rất cẩn thận với Vũ Văn Thông, để ý đề phòng.

Hàn Chỉ Phân đi phía trước, nước mắt lưng tròng, mọi người biết ý, bèn nói lời từ biệt với Thiết Ma Lặc, để Hàn Chỉ Phân đưa y đi thêm một chặng nữa.

Hai người vừa đính hôn đã phải phân ly, quả thật lúc chia tay lên đường khôn xiết quyến luyến, hai người đều cảm thấy có rất nhiều

điều muốn nói, nhưng muôn ngàn câu nói lại không biết bắt đầu từ đâu, nên chỉ im lặng không nói gì. Đưa tới đường cái, Thiết Ma Lặc nói “Phân muội, muội còn có gì muốn dặn dò ta không?”. Hàn Chỉ Phân nhìn y đầy vẻ yêu thương, hạ giọng nói “Ma Lặc, huynh chỉ có một mình, phải bảo trọng, phải cẩn thận”.

Thiết Ma Lặc cười gượng nói “Ta không phải là trẻ con, tự biết lo liệu cho mình, muội cứ yên tâm”. Hàn Chỉ Phân nói “Không chỉ là chú ý tới bản thân mà chuyện gì cũng phải cẩn thận. Mà thôi muội không cần nói nhiều, huynh là người thông minh, nhất định đã hiểu ý tứ của muội, à... chỉ cần huynh thường nhớ là đã có muội là được”.

Thiết Ma Lặc tim đập mạnh, hiểu rõ ý nàng, biết nàng vẫn không yên tâm về mình, lúc ấy nắm chặt tay nàng nói “Muội yên tâm đi, trong lòng ta chỉ có một mình muội thôi, ngoài ra cũng chỉ vương vấn một chuyện”. Hàn Chỉ Phân ngẩng đầu lên nhìn chăm chăm vào mắt y, hỏi “Chuyện gì?”. Thiết Ma Lặc trầm giọng nói “Hãy trả thù cho nghĩa phụ giúp ta”.

Hàn Chỉ Phân thở phào một hơi, nói “Được, huynh đi đi. Bất kể trận loạn lạc này kéo dài bao lâu, muội cũng đợi huynh về”. Thiết Ma Lặc phi thân lên ngựa, nói một tiếng “bảo trọng”, vung roi đánh gió một cái, con ngựa hoàng phiêu lập tức cất bốn vó phóng đi. Y quay đầu lại nhìn, trong chớp mắt ấy, bóng Hàn Chỉ Phân đã mờ mờ rồi mất đi, cũng trong chớp mắt ấy, hình bóng Vương Yến Vũ đột nhiên lại lóe lên trong đầu y.

Dọc đường né tránh quân địch, cố gắng đi nhanh, nhờ con tuấn mã này, lúc Thiết Ma Lặc tới Đồng Quan thì sớm hơn hai ngày so với dự tính của y.

Nhưng tới Đồng Quan lại lập tức gặp chuyện khó khăn. Đồng Quan đã nằm trong tay An Lộc Sơn, ở cạnh bờ Hoàng Hà, muốn tới Trường An phải đi qua Đồng Quan, nếu không thì phải tìm cách lén qua sông ở chỗ khác. Nhưng giữa lúc binh hoang mã loạn, thuyền bè trên Hoàng Hà đều trốn hết, Thiết Ma Lặc tới bờ sông, đưa mắt nhìn ra, nhưng không thấy chiếc thuyền nào.

Thiết Ma Lặc đi dọc bờ sông, đi hơn nửa giờ chợt thấy dưới một cây liễu bên bờ sông có buộc một chiếc thuyền nhỏ, Thiết Ma Lặc cả mừng, vội vàng bước tới, người lái đò trong thuyền bước ra, không chờ Thiết Ma Lặc lên tiếng, đã xua tay rồi rít nói “Ta không dám kiếm

com dưới lưới đao, vụ mua bán này quyết không làm được, khách quan, người tới chỗ khác mà kiếm thuyền”.

Thiết Ma Lặc rút ra một đỉnh vàng, nói “Lúc này người bảo ta tới đâu mà kiếm thuyền chứ? Người chở ta qua sông, nén vàng này là tiền đồ”. Người lái đò hai mắt sáng rực, ngấm nghĩ một lúc, nói “Được rồi, người vì tham tiền mà chết, chim vì tham ăn mà chết, nể mặt nén vàng này của người, ta liều mạng đưa người qua sông vậy. Con ngựa của người có cùng qua không?”. Thiết Ma Lặc nói “Con ngựa này là vật cưỡi của ta, đương nhiên cũng phải qua sông”.

Thiết Ma Lặc dắt ngựa lên thuyền, khoang thuyền vừa khéo đủ chứa, người lái đò sờ vào hông ngựa một cái, con hoang phiêu hí vang một tiếng, lập tức nhấc vó đá ra, may mà Thiết Ma Lặc kịp thời giữ nó lại. Người lái đò nói “Con ngựa này nóng tính quá, có điều quả thật là một con ngựa hay”. Thiết Ma Lặc nói “Người cũng biết xem tướng ngựa à?”. Người lái đò nói “Ta đã nhìn thấy nhiều ngựa chiến trên bờ sông này, nhưng không có con nào sánh được với con ngựa quý của khách quan”.

Trong lúc trò chuyện, người lái đò đã cởi dây buộc thuyền, chèo xuống hạ du, Thiết Ma Lặc lần đầu tiên qua Hoàng Hà, ngẩng đầu nhìn ra, chỉ thấy sóng đục cuộn cuộn, nước ngập liên trời, nghĩ tới chuyện cũ Tổ Dịch giữa dòng gỗ mái chèo, thề khôi phục Trung nguyên, không tìm được cảm khái hú dài một tiếng.

Người lái đò đột nhiên hỏi “Khách quan, giữa lúc binh hoang mã loạn sao người lại đi một mình? Mà còn lén lút qua sông nguy hiểm thế này? Thiết Ma Lặc để ý quan sát y, chỉ thấy y ánh mắt rừng rực nhìn con ngựa quý, nghĩ thầm “Nếu người có ý bất lương, thì tự chuốc lấy mùi đau khổ đấy!”. Bèn nói thẳng với y “Ta là võ quan của triều đình bị lạc ngũ, muốn trở về quân doanh. Cái gì, người sợ à?”.

Người lái đò nói “Té ra là thế, đại nhân một mảnh lòng trung, khiến người ta kính phục. Đừng nói trả tiền cho ta, cho dù không có tiền tiểu nhân cũng liều mạng đưa người qua sông”. Thiết Ma Lặc thấy y thần sắc tự nhiên, lại nảy ý ngờ vực, nghĩ thầm “Dọc sông chỉ có chiếc thuyền nhỏ này của y, lúc đầu y làm ra vẻ sợ sệt, bây giờ lại nói ra như thế, nếu không phải là kẻ tham lam, thì bên trong ắt có điều giả trá”. Y ngấm ngấm lấy ra mấy đồng tiền nắm vào giữa lòng bàn tay, chỉ chờ người lái đò có cử động khác lạ, sẽ lập tức dùng tiền

tiêu chế phục.

Người lái đò kia bản lĩnh cũng quả thật không kém, hai mái chèo nhua lên, chiếc thuyền” nhỏ lướt đi như bay, vừa đến buổi chiều là tới một chỗ vắng vẻ trên bờ bên kia, người lái đò nói “Mời đại nhân lên, đội ơn ban thưởng, không cần cho thêm tiền nữa”, trong lời có ý, vì dường như y đã thấy Thiết Ma Lặc nắm tiền tiêu trong lòng bàn tay.

Thiết Ma Lặc chợt đỏ mặt, nghĩ thầm “Chẳng lẽ người lái đò này cũng là nhân vật hiệp nghĩa trong chốn phong trần sao? Nếu đúng như thế, thì mình quả thật đa nghi”.

Nếu là lúc bình thời, nhất định Thiết Ma Lặc sẽ trò chuyện thêm với y vài câu, nhưng lúc ấy y sốt ruột lên đường, chấp tay cảm tạ người lái đò xong, lập tức phóng đi. Sau lưng còn nghe văng vẳng tiếng người lái đò khen ngợi “Thật là một con ngựa quý!”.

Thiết Ma Lặc đi đến khi trời tối, vòng qua Đồng Quan, tiến vào địa khu có quan quân đóng giữ mới nghỉ ngơi, sáng sớm hôm sau lại tiếp tục lên đường. Chiều tối hôm ấy thì tới huyện Hoa Âm.

Hoa Sơn chính ở phía nam huyện Hoa Âm, Thiết Ma Lặc tới Hoa Âm rồi, không tìm được nghĩ lại kế hoạch tìm tới Hoa Sơn cứu người của bọn Nam Tề Vân. Lần này y nhờ sức ngựa, tới được Hoa Âm, so với dự định sớm hơn hai ngày, Hoa Âm cách Trường An chẳng quá chỉ hai trăm dặm, với cước lực của con ngựa hoàng phiêu, nếu sáng mai lên đường ngay, thì khoảng sau giờ Ngọ có thể tới Trường An. Vì thế Thiết Ma Lặc cũng muốn tới Hoa Sơn thăm dò một phen, nhưng nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy mình chỉ có một mình, nếu có gì lầm lỡ, lại làm hỏng việc lớn, rốt lại đành bỏ ý nghĩ ấy.

Tối hôm ấy y vào trọ ở một khách điểm trong thành, gần sáng, chợt nghe con ngựa hoàng phiêu hí vang, Thiết Ma Lặc giật nảy mình, vội chạy ra tàu ngựa, đánh hỏa tập lên, thấy con ngựa vẫn còn trong tàu, bèn ra ngoài xem xét thì thấy dưới đất hoàn toàn không có vết chân, Thiết Ma Lặc nảy ý nghi ngờ, nghĩ thầm “Xem ra không giống là bọn trộm ngựa tới, vậy tại sao bỗng không mà nó lại hí lên?”.

Lúc ấy, trời phía đông đã trắng dần, con ngựa vẫn chưa mất, Thiết Ma Lặc cũng không tra cứu nữa. Lúc ấy y trả tiền, rồi dắt ngựa ra lên đường.

Nào ngờ đi được một đoạn, con ngựa lại rất khác thường, cứ thờ hồng học, càng chạy càng chậm, Thiết Ma Lặc vô cùng ngạc nhiên,

xuống ngựa xem xét, chỉ thấy con ngựa hai mắt vô thần, miệng sùi bọt trắng, nhìn y lắc đầu vẩy đuôi, hí vang từng chập như tỏ ý đang đau đớn. Thiết Ma Lặc rất ngạc nhiên, nghĩ thầm “Con ngựa này thần tuấn phi phàm, hôm qua vẫn khỏe mạnh, tối hôm qua lại đã ăn no, hôm nay mới chạy được hơn mười dặm, tại sao lại thế này?”.

Đúng lúc đang luống cuống, chợt phía đối diện có một người qua đường, tới trước mặt y, đột nhiên dừng bước, luôn miệng nói “Đáng tiếc đáng tiếc”. Thiết Ma Lặc vừa nhìn, chỉ thấy là một thiếu niên dáng như cây ngọc, tướng mạo bất phàm, nhìn thấy rất quen, nhưng không nhớ ra là đã gặp ở đâu.

Thiết Ma Lặc chấp tay nói “Cao tính đại danh của huynh đài là gì, tại sao lại luôn miệng nói đáng tiếc?”. Thiếu niên kia nói “Ta họ Triển, tên Nguyên Tu. Ta là tiếc cho con ngựa này của ngươi?”. Thiết Ma Lặc vội hỏi “Tiếc chuyện gì?” Triển Nguyên Tu nói “Con ngựa này của tôn giá thuộc loại quý hiếm, đáng tiếc là bị bệnh nặng, chỉ sợ không qua được hôm nay đâu!”.

Thiết Ma Lặc cả kinh, vội hỏi “Nghe lời huynh đài nói, thì có thể nhận ra con ngựa này bị bệnh nặng, nhất định biết y thuật, không biết huynh đài có thể chữa trị cho nó giúp ta không? Xin người giúp đỡ, tiểu đệ nhất định sẽ báo đáp trọng hậu”.

Triển Nguyên Tu trợn mắt lạnh lùng nói “Huynh đài ngươi cũng không khỏi quá coi thường ta rồi, nếu nói tới hai chữ báo đáp nữa, tiểu đệ sẽ lập tức đi ngay”.

Thiết Ma Lặc đỏ mặt tía tai, chấp tay tạ lỗi “Té ra huynh đài là người trong đạo hiệp nghĩa, tiểu đệ lỡ lời, mong tha lỗi cho. Nhờ huynh đài xem lại con ngựa này của ta, chữa bệnh cho nó”.

Triển Nguyên Tu cười nói “Nói thế mới đúng chứ. Tại hạ không biết hiệp nghĩa không hiệp nghĩa cái gì, chỉ là bình sinh thương ngựa như tính mạng, quả thật không muốn thấy con ngựa hay này phải chết”.

Lúc ấy y bèn xem xét con ngựa hoàng phiêu, ghé tai vào bụng nó nghe một lúc, con ngựa lại hí vang hai tiếng, còn nhấc vó định đá y, Thiết Ma Lặc vội nói “Y chữa bệnh cho ngươi, tại sao ngươi không biết hay dở như thế?”. Con ngựa không biết có phải vì hiểu ý chủ nhân hay vì không còn sức đá người, cuối cùng đặt chân xuống, ngoan ngoãn để y chữa trị.

Triển Nguyên Tu cau mày, nói “Nó bị bệnh rất nặng, không biết ta có thể chữa được không, cứ thử xem sao!”. Lúc ấy lấy ra một ống ngân châm, trong ống chứa đầy thuốc màu xanh, đâm vào bụng con ngựa, qua một lúc, Triển Nguyên Tu rút ngân châm ra, vỗ vỗ vào lưng con ngựa nói “Đứng lên đi!”. Nói ra cũng kỳ quái, quả thật thuốc tới bệnh trừ, con ngựa ứng thanh đứng lên, nhưng đối với Triển Nguyên Tu tỏ vẻ vừa sợ hãi, vừa giận dữ, nghiêng đầu tránh y, bốn chân khua loạn lên, hất đất đá bay tung.

Thiết Ma Lặc cả mừng nói “Huynh đài thật là bậc diệu thủ thần y, tiểu đệ không biết lấy gì báo đáp, chỉ biết cảm ơn thôi”.

Triển Nguyên Tu nói “Bây giờ người cảm ơn e còn hơi sớm, người cười nó đi đi, nếu ngoài mười dặm vẫn vô sự, thì con ngựa này đã khỏi bệnh. Nếu có gì không ổn, người dắt nó quay lại, ta chờ người trên đường, lúc ấy sẽ nghĩ cách giúp người”.

Thiết Ma Lặc thấy con ngựa run run, nói “Nó đã trở lại bình thường, chắc cũng không đến nỗi có chuyện gì không ổn đâu”. Lúc ấy bèn chấp tay cảm ơn lần nữa, nhảy lên lưng ngựa chỉ thấy Triển Nguyên Tu sau lưng y liên tiếp lắc đầu.

Quả nhiên đi không đầy mười dặm, con ngựa hoàng phiêu lại sùi bọt mép, thở hồng hộc, giống hệt lúc đầu.

Thiết Ma Lặc vội vàng xuống ngựa, theo lời thiếu niên kia dặn, dắt con hoàng phiêu quay ngược trở lại.

Đi được một lúc, đã thấy Triển Nguyên Tu từ xa chạy tới, nói “Quả nhiên lại có chuyện không ổn phải không? May mà ta không dám bỏ đi”. Thiết Ma Lặc trong lòng rung động, nghĩ thầm “Y đã sớm biết bệnh con ngựa, tại sao lại muốn mình đi thử mười dặm, để con ngựa chịu đau đớn thêm? Ô, hay là y sợ mình không tin y thuật của y, nên cố tình bộc lộ bản lĩnh để mình phải khâm phục?”.

Thiết Ma Lặc tuy tâm tư thâm trầm, nhưng cũng từng qua lại giang hồ, nghĩ tới chỗ ấy, lại cảm thấy ngờ vực. Nhưng y xoay chuyển ý nghĩ, nghĩ rằng con ngựa hoàng phiêu đang bệnh nặng, quyết không thể bỏ mặc không ngó ngàng gì tới nó, bất kể thiếu niên này dụng tâm thế nào, chỉ còn cách tin tưởng, nhờ vả y, chữa cho ngựa chết thành ngựa sống.

Thiết Ma Lặc trong lòng ngờ vực nhưng không để lộ ra mặt, y dắt con ngựa hoàng phiêu tới trước mặt Triển Nguyên Tu, nói “Huynh đài

đoán không sai, nó chạy được mười dặm quả nhiên không nhúc nhích được nữa, mong huynh đài tìm cách cứu mạng cho nó”.

Triển Nguyên Tu nói bệnh của con ngựa này không phải ta có thể chữa được, có điều, ta còn có sư phụ, bản lĩnh chữa bệnh cho ngựa của ông đương nhiên còn cao minh hơn ta gấp mười lần... ồ, ta còn chưa thỉnh vấn cao tính đại danh của huynh đài”.

Thiết Ma Lặc nói họ, nhưng lại đưa ra một cái tên giả. Triển Nguyên Tu nói tiếp “Thiết huynh, nếu người không bận việc gì gấp, xin dắt con ngựa này đi theo ta tới gặp sư phụ được không?”.

Thiết Ma Lặc đang muốn tới Trường An, nhưng quả thật y không thể bỏ được con ngựa quý này, nghĩ thầm “Mình đã đi sớm hơn được hai ngày, nếu con ngựa này làm chậm trễ hai ngày cũng còn kịp. Nếu không mình tới Trường An thì lấy gì giao lại cho Tần Tương”. Lại nghĩ “Người này tuy đáng ngờ, nhưng mình với y vốn không quen biết, chưa chắc y đã muốn ám hại mình. Huống hồ mình có một thân võ công, cần gì phải sợ y? Dù sao con ngựa này cũng đã sắp chết, chẳng bằng cứ nghe lời y, thử đi một lần”.

Thiết Ma Lặc quyết định xong, liền nói “Nếu được tôn sư ban thuốc cứu ngựa thì không gì tốt bằng, xin Triển huynh dẫn đường, chúng ta cùng tới yết kiến tôn sư”.

Triển Nguyên Tu lại châm cho con ngựa lần nữa, con ngựa hơi khỏe lên, nhưng không còn run rẩy như vừa rồi, vả lại dường như càng sợ sệt Triển Nguyên Tu, nó đi theo Thiết Ma Lặc, thỉnh thoảng lại ngẩng đầu hí lên. Thiết Ma Lặc chỉ cho là con ngựa bị kim chạm nên sợ Triển Nguyên Tu, vì thế cũng không để ý.

Đi được một lúc, chỉ thấy một hòn núi trước mặt. Thiết Ma Lặc trong lòng chợt lạnh buốt, hỏi “Lệnh sư ở trong Hoa Sơn à?”.

Triển Nguyên Tu nói “Đúng thế, ông ghét chốn trần tục vào Hoa Sơn ở ẩn đã mười mấy năm rồi”.

Thiết Ma Lặc nhìn thấy Hoa Sơn bất giác nhớ tới Tây Nhạc thần long Hoàng Phủ Tung, lại nhớ tới lời Vương Yến Vũ nói với Nam Tề Vân, mẹ Hạ Lăng Sương có thể cũng bị giam cầm ở chỗ nào đó trong Hoa Sơn, bất giác tâm ý ngần ngừ, không bước tới nữa. Triển Nguyên Tu nói “Gia sư tuy ở trong Hoa Sơn, nhưng là làm nhà trong sơn cốc, không cần phải vất vả trèo đèo lội suối”.

Triển Nguyên Tu nói câu ấy, Thiết Ma Lặc lập tức như buông

được tảng đá trong lòng xuống, nghĩ thầm “Vương Yến Vũ nói là ở lèn Đoạn Hồn dưới ngọn Liên Hoa, bây giờ sư phụ y lại trong sơn cốc, rõ ràng không có liên quan gì tới chuyện này”.

Đi được một lúc thì thấy một dãy phòng ốc trên sườn núi, dựng vào thế núi mà xây dựng, tường đỏ ngói xanh, dáng vẻ khác thường, trước nhà còn có vườn hoa, một thiếu nữ án mặc như a hoàn đang tỉa nhánh hoa, nhìn thấy họ vội chạy ra đón, vui mừng nói “Thiếu gia về rồi, vị này là đại phu được mời tới phải không?”. Triển Nguyên Tu quát “Không có quy củ gì cả, trước mặt khách cứ ẩm ỉ cả lên, ai bảo người quản chuyện không đâu? Mau dắt con ngựa này vào chuồng ngựa đi, thu xếp cho tốt đấy!”.

Thiết Ma Lặc vô cùng nghi ngờ, nghĩ thầm “Nghe lối xưng hô của a hoàn kia, thì họ Triển này dường như là thiếu chủ nhân, chủ nhân ở đây chắc là cha y, vậy sao y lại gọi là sư phụ, chẳng lẽ sư phụ y là cha y?”. Gia học tương truyền, cha kiêm làm thầy là chuyện bình thường, nhưng trong tình hình như thế, người làm con quyết cũng không gọi “gia nghiêm” là “gia sư”! Mặt khác còn có một chuyện khiến Thiết Ma Lặc nghi ngờ, là mình tới nhờ y chữa bệnh cho ngựa, tại sao a hoàn kia lại coi mình là y sinh được mời tới?”.

Triển Nguyên Tu tựa hồ đã hiểu sự nghi ngờ của y, cười nói “Sư phụ ta trước nay vẫn ở chung với ta, vừa khéo trong nhà có người bị bệnh, sáng nay gia sư sai ta vào trấn mời y sinh, nên con a hoàn kia hiểu lầm”.

Y càng nói, Thiết Ma Lặc càng nghi ngờ, hỏi “Nói như thế thì huynh đài lại không vì tiểu đệ mà làm lỡ việc mời thầy thuốc sao?”.

Triển Nguyên Tu nói “Sư phụ ta ở ẩn trong núi sâu, không biết việc bên ngoài, đang lúc binh hoang mã loạn thế này, trên trấn làm sao còn có y sinh mà mời? Thiếu huynh người không cần áy náy, ta đang có việc muốn thương lượng, mời vào trong nói chuyện”.

Thiết Ma Lặc nghĩ thầm “Đã tới đây thì theo đây. Thử xem người giở trò gì?”. Triển Nguyên Tu dắt y vào nhà, ngồi yên chỗ xong, Thiết Ma Lặc xin gặp sư phụ y, Triển Nguyên Tu nói “Sư phụ ta người gặp muộn một chút cũng không sao, con ngựa của huynh đài đảm bảo là gia sư chữa được, chỉ là tiểu đệ cũng có một việc muốn nhờ huynh đài giúp đỡ”.

Thiết Ma Lặc nói “Đôi bên giúp nhau là việc nên làm, xin Triển

huynh cứ nói, tiểu đệ xin hết sức”. Triển Nguyên Tu nói “Con a hoàn kia tuy hiểu lắm, nhưng đúng là tiểu đệ cũng có ý ấy muốn nhờ Thiết huynh chữa bệnh cho sư muội của ta”. Thiết Ma Lặc sững sốt, nói “Nhưng ta lại hoàn toàn không biết gì về y thuật!” Triển Nguyên Tu nói “Bệnh khác thì có thể Thiết huynh không chữa được, nhưng bệnh của tị sư muội thì nhất định Thiết huynh chữa được, nếu không ta đã không mời người tới đây”.

Thiết Ma Lặc kinh nghi bất định “Chẳng lẽ họ là người trong hắc đạo, bị địch nhân đả thương? Nếu thế thì mình có mang thuốc kim sang theo”.

Triển Nguyên Tu nói “Có chữa được hay không, Thiết huynh, người cứ tới xem rồi sẽ nói chuyện”.

Thiết Ma Lặc ngẫm nghĩ một lúc, nói “Được rồi, ta cứ tới xem thử, nếu là nội thương thì ta không chữa được đâu”.

Triển Nguyên Tu đi trước dẫn đường, qua mấy lớp hành lang quanh co thì tới sảnh phòng của vị tiểu thư kia, Triển Nguyên Tu khẽ đẩy cánh cửa phòng ra, nói “Thiết huynh, người cứ nhẹ nhàng bước vào thôi”.

Thiết Ma Lặc nhìn qua chỗ cửa hé một lượt, vừa nhìn tới trong phòng, bất giác hoảng sợ giật nảy mình.

Đúng là: *Tình trường không biết làm sao tránh, Một sớm oan gia lại gặp nhau.*

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.